TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-PT
Ngày: 26-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đăng Huy**

Các Thẩm phán: Ông **Lại Anh Vân**

Ông **Nguyễn Huy Hiểu**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Linh** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà **Phạm Thị Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2018/TLPT-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Tô Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tô Thị H,sinh năm 1970;

Nơi ĐKHKTT, chỗ ở: Thôn C, xã X, huyện G, Hải Dương;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12.;

Con ông Tô Hoài K, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị G (đã chết);

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Chồng: Nguyễn Văn P, sinh năm 1968;

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1994;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 16/7/2017, bị Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề. Ngày 24/7/2017, H đã nộp phạt vi phạm hành chính.

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp Bảo lĩnh; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng việc mở thưởng kết quả số kiến thiết mi ền Bắc của Nhà nước , Lưu Thị N đặt vấn đề với Lê Mạnh M, Tô Thị H, Nguyễn Thị T và Trần Thị P sinh năm 1975, trú tại thôn Cậy, xã X, huyên B, tỉnh Hải Dương về việc N bán số lô, số đề, nếu ai có nhu cầu thì đến trực tiếp hoặc nhắn tin vào điện thoại di động của N để mua.

Hình thức đánh bạc : Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, người mua số đề 2 số hoặc 3 số được so với 2 số hoặc 3 số cuối của giải đặc biệt, nếu mua số đề 2 số mà trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì được N trả gấp 70 lần so với số tiền bỏ ra mua, nếu mua đề 3 số mà trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt thì được N trả gấp 400 lần so với số tiền bỏ ra mua; đối với số lô thì được so với 2 số cuối của tất cả các giải (27 giải), nếu người mua số lô mà trùng với 2 số cuối của một trong số 27 giải thì số tiền bỏ ra mua 1 điểm sẽ được N trả 70.000 đồng/1 điểm, nếu không trúng thì người chơi mất số tiền đã bỏ ra mua. Trong đó: Đối với đề 2 số, 3 số M và T phải trả cho N 80% tổng số tiền đã mua , H và P phải trả cho N 73% tổng số tiền đã mua ; đối với số lô N thu 19.000 đồng/1 điểm. Việc thanh toán tiền thắng thua sẽ được thực hiện sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc đã mở thưởng.

Ngày 14/12/2017, T, M, P, H mua số lô, số đề của N.

Trong thời gian từ 18 giờ đến 18 giờ 10 phút, H sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia 215 lắp sim số 01655.717.237 gọi đến số điện thoại 01647.370.776 của N để mua các số lô, số đề cụ thể: Đề 2 số gồm các số 84, 86, 87, 88 mỗi số 10.000 đồng; số 62 = 11.000 đồng; các số 40, 82 mỗi số 20.000 đồng; các số 36, 58, 63, 69, 79, 96, 97, 98 mỗi số 30.000 đồng; số 90 = 40.000 đồng; các số 10, 12, 15, 17, 30, 33, 35, 41, 45, 46, 51, 59, 71, 81, 95, mỗi số 50.000 đồng; các số 39, 99 mỗi số 60.000 đồng; số 93 = 70.000 đồng; các số 42, 49, 94 mỗi số 80.000 đồng; 85, 92 mỗi số 90.000 đồng; các số 14, 16 mỗi số 100.000 đồng; các số 19, 91 mỗi số 110.000 đồng; các số 00, 03, 04, 05, 07, 08 mỗi số 130.000 đồng; số 89 = 140.000 đồng; các số 13, 18, 31 mỗi số 150.000 đồng; số 09 = 160.000 đồng; các số 20, 22, 23, 25 mỗi số 170.000 đồng; số 01 = 180.000 đồng; số 26 = 181.000 đồng; số 28 = 190.000 đồng; các số 24, 61 mỗi số 200.000 đồng; số 21 = 220.000 đồng; số 06 = 230.000 đồng; số 27 = 270.000 đồng; số 29 = 300.000 đồng; số 02 = 630.000 đồng; số 11 = 650.000 đồng. Đề 3 số là số 630 = 60.000 đồng. Tổng tiền mua số đề 2 số và 3 số là 7.672.000đ. Số điểm lô 40 điểm tương ứng với số tiền 760.000 đồng, gồm các số 15, 39, 51, 93 mỗi số 5 điểm; các số 57, 75 mỗi số 10 điểm. Như vậy số tiền thực tế H sẽ chuyển cho N theo thỏa thuận 760.000 đồng tiền mua số lô + (7.672.000 tiền đề 2 số và 3 số x 73%) = 6.360.560 đồng.

Hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi N đã nhận đủ số lô, số đề do Tê, M, H, P đã mua (khi chưa mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc) bị cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ 4 bảng số lô, số đề N đã bán cho M, H, T, P, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 của N lắp sim số 01647.370.776; H tự nguyên giao nộp chiếc điện thoại di động Nokia 215 lắp sim số 01655.717.237.

Tại bản án sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 27/4/2018, TAND huyện G áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 7; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội:

- Tuyên bố bị cáo H phạm tội "Đánh bạc", xử phạt bị cáo 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo N, T, M; hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/5/2018, bị cáo H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo H nhất trí với tội danh, các tình tiết giảm nhẹ đã cấp sơ thẩm đã quyết định; bổ sung yêu cầu kháng cáo, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Trong vụ án bị cáo H giữ vai trò thứ yếu, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp án phí sơ thẩm, tiền phạt và tiền đánh bạc bị truy thu là tình tiết mới nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với kháng cáo đề nghị được hưởng án treo, thấy rằng trước đó bị cáo đã có tiền sự là bị phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên không đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo, xử phạt bị cáo từ 3-4 tháng tù. Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm. Đối với số tiền truy thu thì theo bản án sơ thẩm, số tiền bị cáo đánh bạc là 6.360.560đ, cấp sơ thẩm quyết định truy thu của bị cáo 7.672.000đ là không phù hợp. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về số tiền truy thu nên đề nghị HĐXX giữ nguyên nhưng cần rút kinh nghiệm với cấp sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo H trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 18 giờ 00 phút đến 18 giờ 10 phút ngày 14/12/2017, tại thôn C, xã X, huyện G, tỉnh Hải Dương, Tô Thị H có hành vi đánh bạc trái phép với Lưu Thị N bằng hình thức mua bán số lô, số đề, liên lạc bằng điện thoại di động, bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ vật chứng. Tổng số tiền H mua số lô, số đề của N là 8.432.000đ nhưng với số đề 2 số và 3 số, H chỉ phải trả cho N 73% tổng số tiền mua nên theo thỏa thuận thì số tiền H đánh bạc với N là 6.360.560đ. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 BLHS 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Số tiền H mua số lô, số đề là 8.432.000đ nhưng cấp sơ thẩm chỉ truy thu sung công quỹ Nhà nước đối với H số tiền 7.672.000đ là không chính xác. Tuy nhiên bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị về số tiền này, tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp 7.672.000đ và không có ý kiến gì, cấp phúc thẩm không được làm xấu đi tình trạng của bị cáo nên giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần này nhưng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo H được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nhưng có tiền sự từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nên không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá bị cáo H giữ vai trò thứ ba trong vụ án, áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo H 05 tháng tù là phù hợp.

Tu nhiên tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã nộp tiền phạt, tiền bị cáo đã sử dụng để đánh bạc và tiền án phí hình sự theo quyết định của bản án sơ thẩm là thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo nên cần chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Tô Thị H, sửa bản án sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hải Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 7; Điều 17; Điều 38; Điều 58 BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Tô Thị H **03** *(Ba)* tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ghi nhận việc bị cáo Tô Thị H đã nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 0006767; 4.000.000đ tiền phạt và 7.672.000đ số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc bị truy thu sung công quỹ Nhà nước theo biên lai số AB/2014/0004012 ngày 06/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Hải Dương.

2. Bị cáo Tô Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/7/2018.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện G (2 bản);
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Đăng Huy